Buổi 4

CSS: Định dạng các phần tử thẻ cho html

Ví dụ: Lorem ipsum dolor.

Có 3 cách để chèn css vào html: inline, internal, external

Inline là viết lệnh css trực tiếp vào trong thẻ mở: Lorem ipsum dolor.

Internal là viết lệnh trong thẻ <style>CSS here </style>. Thẻ <style> này nằm trong <head>

External là việt lệnh CSS trong file .css rồi sau đó import file này vào trong html.

```
<link rel="stylesheet" href="css/buoi4.css">
```

Cú pháp dành cho cho dạng internal và external css

```
p {
      color: red;
      font-size: 14px;
}

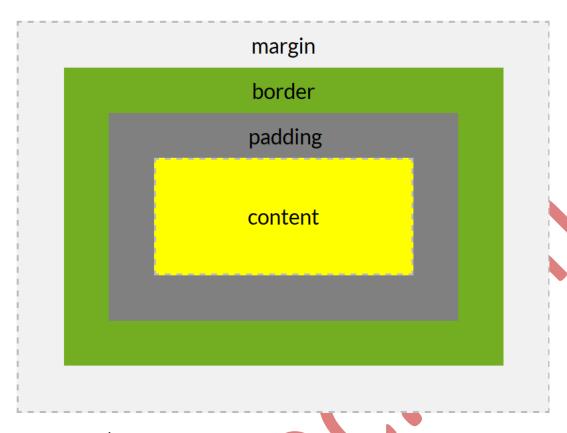
Trong đó p là selector
Giữa dấu {} là phần khai báo các cặp th
      uộc tính css
color: là tên thuộc tính css
red: là gí trị của thuộc tính css
red: là gí trị của thuộc tính css
14px: là gí trị của thuộc tính css font-size
Lưu ý rằng trong {} có bao nhiệu cặp thuộc tính css cũng được
```

Các loại selector: id selector, class selector, type (tag) selector, descendant selector

```
color: orange;
}
Color
Có 4 loại color thường dùng: name, RGB, RGBA, hexadecimal
/*Name color*/
#id1{
       color: green;
/*RGB color*/
#id2{
       color: rgb(255, 3, 44);
}
/*RGBA color*/
#id3{
       color: rgb(255, 3, 44, 0.1);
/*hexadecimal color*/
#id4 {
       color: #ff2244;
}
Để có được bảng màu, cài plugin color picker vào sublime text 3 và ấn Ctrl + Shift + C
Hoặc truy cập vào color chart và color picker online: https://html-color-codes.info/
```

Mô hình hộp (Box model)

content, padding, border, margin



Content: là phần nội dung của thẻ

Padding: là khoảng cách tính từ content đến border

Border: Đường viền của hình hôp (thẻ)

Margin: Khoảng cách của phần tử này so với phần tử khác

Các đơn vị của CSS:

• Đơn vị tuyệt đối: cm, mm, in, px, pt, pc. Trong đó px (pixels) được dùng nhiều nhất

| cm | centimeters |
|----|--------------------------------|
| mm | millimeters |
| in | inches (1in = 96px = 2.54cm) |
| рх | pixels $(1px = 1/96th of 1in)$ |
| pt | points (1pt = 1/72 of 1in) |
| рс | picas (1pc = 12 pt) |

• Đơn vị tương đối: em, ex, ch, rem, vw, vh, vmin, vmax, %. Trong đó % được sử dụng nhiều nhất, sau đó là em (element) và rem (root element – html)

em Liên quan đến font-size của element (2em nghĩa là 2 lần kích thước của font hiện tại)

```
Liên quan đến x-height của font-size hiện tại (hiếm sử dụng)
       ex
       ch
                       Liên quan đến chiều rộng của số 0
                       Liên quan đến font-size của phần tử gốc
        rem
                       Liên quan đến 1% chiều rộng của khung nhìn
       vw
                       Liên quan đến 1% chiều cao của khung nhìn
       νh
                       Liên quan đến 1% chiều cao hoặc chiều rộng nhỏ nhất của khung nhìn
       vmin
                       Liên quan đến 1% chiều cao hoặc chiều rộng lớn nhất của khung nhìn
       vmax
       %
                       Liên quan đến % của phần tử cha
/*Đơn vị em*/
#id6 {
        background-color: blue;
       font-size:14px;
       width: 10em;
/*Đổi em => px*/
#id7 {
        background-color: yellow;
       font-size:14px;
       width: 140px;
}
/*Đơn vị rem*/
/*Font-size của html là 16px*/
#id8 {
        background-color: green;
       font-size:14px;
       width: 10rem;
}
Cách viết tắt giá trị thuộc tính padding, margin (tính thuận chiều kim đồng hồ, bắt đầu từ top)
       padding: 4 px => nghĩa là top, right, bottom, left đều có giá trị là 4px
       padding: 4px 8px => nghĩa là top, bottom là 4px. Left, right là 8px
       pading: 4px 8px 12px => nghĩa là top 4px. Left, right là 8px. Bottom là 12px
       padding: 4px 8px 12 px 14px => nghĩa là top 4px, right là 8px, bottom là 12px, right là
14px
       /*Padding:4px*/
       #id9 {
               background-color: #8F1010;
               padding:4px;
               width:200px;
       }
```

```
/*padding:4px 8px*/
       #id10 {
              background-color: #CFF5F2;
              padding:4px 8px;
              width:200px;
       }
       /*padding:4px 8px 12px*/
       #id11 {
              background-color: #9B62B9;
              padding:4px 8px 12px;
              width:200px;
       }
       /*padding:4px 8px 12px 14px*/
       #id12 {
              background-color: #B9D7AB;
              padding:4px 8px 12px 14px;
              width:200px;
}
```